

Một số yêu cầu rèn luyện kỹ năng nói trong học môn Tiếng Anh cho sinh viên ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Đoàn Thị Thanh Hương*

*Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Received: 2/7/2023; Accepted: 7/7/2023; Published: 20/8/2023

Abstract: To achieve lexical accuracy, students must know how to choose words that are appropriate to the context. Therefore, learners should know how to use words and idioms correctly to avoid misunderstandings. Hedge (2000) describes fluency as the ability to answer clearly and using stress and intonation when speaking.

Keywords: Request, practice

1. Đặt vấn đề

Ở bất kỳ ngôn ngữ nào, nếu muốn học một cách trôi chảy như người bản địa thì không thể bỏ qua kỹ năng nói. Tiếng Anh cũng không phải là ngoại lệ và nói được coi là một trong những kỹ năng vô cùng quan trọng, cơ sở để học tốt tiếng Anh. Theo Mazouzi (2013), các hoạt động dạy nói trên lớp nên được thiết kế dựa vào hai tiêu chí quan trọng là khả năng nói lưu loát và độ chính xác của lời nói. Thornbury (2005) cho rằng khả năng nói lưu loát là khả năng trình bày vấn đề một cách dễ hiểu không làm gián đoạn quá trình giao tiếp làm cho người nghe cảm thấy chán và không muốn tiếp tục nghe. Việc sử dụng đúng các cấu trúc ngữ pháp trong khi nói đòi hỏi sinh viên phải chú ý đến độ dài, tính phức tạp của các cấu trúc hoàn chỉnh của các mệnh đề. Để đạt được độ chính xác về mặt từ vựng, sinh viên phải biết lựa chọn các từ ngữ phù hợp với ngữ cảnh. Vì thế người học nên biết cách sử dụng từ ngữ và thành ngữ một cách chính xác để tránh hiểu lầm. Hedge (2000) thì diễn tả nói lưu loát là khả năng trả lời một cách phát âm rõ ràng và có sử dụng trọng âm và ngữ điệu khi nói.

Về kỹ năng nói là kỹ năng dùng âm thanh để diễn tả ý nghĩ, ý kiến, lời nói của mình nhằm mục đích bày tỏ ý kiến, trò chuyện, giao tiếp với người nghe. Thông qua cuộc trò chuyện người nói với người nghe trao đổi thông tin lẫn nhau. Theo Florez (1999: 98), nói là một quá trình tương tác mà người học sản sinh thông tin và tiếp nhận thông tin để tạo ra ý nghĩa. Theo Thornbury (2005: 78), nói bằng ngôn ngữ thứ hai khác với nói bằng ngôn ngữ mẹ đẻ do người học thiếu vốn từ vựng và kiến thức ngữ pháp; quá trình sắp xếp ngữ pháp và các từ không tự động trong việc tạo ra ngôn ngữ thứ hai. Harmer (2001: 23) đã nói rằng nói có nhiều khía cạnh khác nhau bao gồm hai loại chính, cụ thể là tính chính xác và lưu loát. Độ

chính xác là sự tương ứng giữa lời nói của người học và những gì họ thực sự nói khi sử dụng ngôn ngữ đích và việc sử dụng chính xác từ vựng, ngữ pháp, cách phát âm được thực hiện thông qua các hoạt động có hướng dẫn. Lưu loát là khả năng duy trì nói một cách tự tin, ít có sự do dự hay tạm dừng không tự nhiên, hoặc phải tìm kiếm từ (Bailey, 2003). Vì vậy năng lực nói sẽ xảy ra khi người nói có khả năng giao tiếp bằng cách trao đổi thông tin một cách chính xác và trôi chảy với cách lựa chọn và sử dụng từ vựng và cấu trúc phù hợp. Nói là khả năng thể hiện một điều gì đó bằng cách sắp xếp ý tưởng thành lời để mọi người hiểu được thông điệp được truyền tải; là khả năng thực hiện kiến thức ngôn ngữ trong giao tiếp thực tế để thể hiện ý tưởng, cảm giác, suy nghĩ và nhu cầu của một người.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những khó khăn thường gặp trong quá trình học kỹ năng nói

Có một số khó khăn trong quá trình dạy kỹ năng nói trên lớp mà các giảng viên thường gặp trên lớp như: Sự tự tin, thiếu kiến thức cơ bản, không tích cực tham gia vào các hoạt động nói trên lớp, phát âm sai hoặc dịch từ tiếng mẹ đẻ ...trong khi giao tiếp. Vấn đề đầu tiên gây khó khăn cho sinh viên là sự tự tin. Họ lo sợ mình bị mắc lỗi, sợ bị phê bình và cảm thấy xấu hổ khi nói trước các sinh viên khác trong lớp. Littlewood (2007) cũng cho rằng ngôn ngữ trên lớp có thể gây ra sự tự ti và lo sợ cho sinh viên. Đôi khi sinh viên cũng phàn nàn rằng học không có thể ghi nhớ bất cứ điều gì để trình bày và cũng không có đủ thông tin để nói về một chủ đề nào đó. Baker và Westrup (2003) ủng hộ ý kiến trên và cho rằng rất khó khăn đối với sinh viên khi họ phải nói về những chủ đề giảng viên yêu cầu rộng khi họ hầu như không có ý tưởng hay kiến thức hiểu biết về những điều sẽ

nói, về việc lựa chọn từ vựng gì để diễn đạt hay nói thể nào cho đúng ngữ pháp. Tỷ lệ tất cả sinh viên tham gia vào các hoạt động nói trên lớp rất thấp. Chỉ khi nào giảng viên hỏi trực tiếp mới trả lời và bị chỉ phối bởi các sinh viên tích cực nói khác trong lớp. Việc dùng tiếng mẹ đẻ trong giờ thực hành nói sẽ giúp họ trình bày dễ dàng hơn và có nhiều ý hơn để nói. Theo Harner (1991), có một số nguyên nhân khiến sinh viên dùng tiếng mẹ đẻ trong giờ học kỹ năng nói. Đó là, khi giảng viên yêu cầu học nói về một chủ đề mà học không đủ sự hiểu biết và kiến thức để trình bày thì họ sẽ cố gắng dùng tiếng mẹ đẻ thay vì diễn đạt bằng tiếng Anh. Và việc dùng tiếng mẹ đẻ trình bày tự nhiên và thoải mái hơn.

2.2. Phương pháp nghiên cứu học môn Tiếng anh

Sinh viên được học và rèn luyện cả 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết và củng cố từ vựng và kiến thức ngữ pháp thông qua các giáo trình: *New English File* (Elementary, Pre-intermediate); *Listen Carefully*; *Let's talk 1, 2*; *Cause and Effect*; *Writing 1*; *Grammar in Use*, *Successful Writing*, *Mindset 1*.

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đã quan tâm tới các lớp giảng dạy tiếng Anh. Theo đó, đã bố trí mỗi phòng học đều được trang bị máy chiếu, máy tính, loa, đài phục vụ cho việc giảng dạy đặc biệt là kỹ năng nghe. Quá trình học tập được Nhà trường tạo điều kiện tối đa, thuận lợi cho các lớp học; sinh viên có thể tranh thủ thời gian vừa học, vừa làm.

Đặc điểm sinh viên của Nhà trường

Đa số sinh viên đã học tiếng Anh ở phổ thông và các trung tâm tiếng Anh khác, từ 3 đến 5 năm, một số học 7 - 10 năm. Tuy nhiên, do ít có điều kiện sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp nên mặc dù họ đã nắm được các quy tắc ngữ pháp tiếng Anh cơ bản và đã có một vốn từ nhất định, nhưng khả năng nói rất còn hạn chế. Một phần trong số họ thậm chí có vốn từ vựng và ngữ pháp tiếng Anh hạn chế hoặc rất hạn chế do lâu ngày không củng cố, ôn tập và sử dụng tiếng Anh.

Quá trình học tập được Khoa ngôn ngữ Anh của Nhà trường tạo điều kiện tối đa, thuận lợi cho các lớp học; sinh viên có thể tranh thủ thời gian vừa học, vừa làm. Tuy nhiên, môi trường học tập của sinh viên chỉ giới hạn trong học tập chủ yếu trên lớp, thời lượng học kỹ năng nói được bố trí sắp xếp phù hợp với chương trình đặt ra nhưng nhìn chung vẫn chưa nhiều; sau giờ học trên lớp sinh viên không có điều kiện luyện nói tại nhà. Chính điều này đã dẫn đến một số hạn chế trong việc nói tiếng Anh trôi chảy.

2.3. Yếu tố ảnh hưởng đến học kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên ở trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Thời gian qua, phần đông sinh viên vẫn chưa chú trọng việc học tập và thực hành kỹ năng nói tiếng Anh, họ chỉ tham gia vào các hoạt động nói trên lớp hoặc luyện nói với bạn học những câu hỏi đơn giản, những bài hội thoại và bài nói ngắn chứ chưa thực sự đầu tư thời gian để rèn luyện thêm kỹ năng nói sau giờ học. Bên cạnh đó nhiều sinh viên không có vốn từ vựng phong phú và không có phương pháp học cũng như thực hành có hiệu quả, vẫn lơ là trong học tập, thụ động trong giờ học, không có động lực học khi đến lớp. Do đó, kết quả của kỹ năng nói chưa đạt được như mong muốn. Khi được khảo sát và phỏng vấn, nhiều sinh viên tiết lộ rằng, họ học tiếng Anh với tâm lý là yêu cầu bắt buộc. Chính vì vậy mà họ học mang tính chất “đôi phở”, không tự giác học tập, trong lớp thiếu tập trung và hợp tác trong việc tham gia các hoạt động nói theo cặp, theo nhóm. Khi được yêu cầu lên thực hiện các hoạt động thì lại cầu cứu sự giúp đỡ của bạn, yêu cầu giảng viên giúp đỡ hoặc cố tình kéo dài thời gian trì hoãn hoặc sinh viên trả lời “em chưa chuẩn bị xong”,... Không chuẩn bị bài kỹ trước khi đến lớp, tham gia chưa tích cực vào các hoạt động giao tiếp trên lớp; hay tìm lí do bận do công việc để tránh bị giảng viên kiểm tra. Một lí do nữa là, phần lớn sinh viên chưa có cách học hiệu quả, điều đó được thể hiện cụ thể như sau: - Đọc kỹ bài trước khi đến lớp: Đa số sinh viên chỉ tập trung vào nghĩa của từ vựng và cách viết từ, không chú trọng tới phân phát âm, cấu trúc.

Ngoài ra, họ chưa có thói quen chuẩn bị các ý tưởng cho các tình huống cũng như các chủ đề nói, vì vậy khi sinh viên tham gia các hoạt động nói trên lớp đã không thể đáp ứng được ngay các yêu cầu của giảng viên và hiệu quả thực hành không cao. Học từ vựng: sinh viên thường có thói quen thuộc từ theo kiểu đơn lẻ, đọc và viết đi viết lại nhiều lần để nhớ từ chứ không có thói quen hoặc không biết đặt vào trong ngữ cảnh cụ thể hay học cách kết hợp với các từ khác. Mặt khác, sinh viên lại không biết cách sử dụng từ cũng như sắp xếp từ theo một trật tự logic như theo ngữ pháp. Hoạt động nói trên lớp: Sinh viên nhận chủ đề/ tình huống, sau đó thảo luận theo cặp, nhóm hay cá nhân để đưa ra ý tưởng. Thông thường sinh viên hay tư duy bằng tiếng Việt rồi chuyển dịch ý tưởng đó sang tiếng Anh, viết lại ra giấy. Khi giảng viên yêu cầu trình bày, học nhìn vào giấy để nói (nghe như đọc chứ không giống đang nói) mà thiếu đi sự tự nhiên, độ lưu loát và trôi chảy. Vì thế, sinh viên không chỉ nói kém mà còn ảnh hưởng đến thời gian học của cả lớp, theo đó, vô hình chung các sinh

viên khác trong lớp sẽ không có cơ hội để trình bày phần của mình.

2.5. Một số giải pháp cải thiện kỹ năng nói cho sinh viên ở trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Tác giả Wongsuwana cho rằng: Kỹ năng nói có thể được nâng cao thông qua rèn luyện thường xuyên, “nó không phụ thuộc vào tài năng”. Chính vì vậy, quá trình sinh viên rèn luyện và phương pháp luyện tập sẽ quyết định mức độ tiến bộ của sinh viên, sự tiến bộ này cần có thời gian để tích lũy dần dần theo thời gian và bao gồm cả việc luyện tập trong lớp học với bạn bè, với giảng viên, đồng thời cũng cần sự rèn luyện bên ngoài lớp học của mỗi sinh viên. Mở câu lạc bộ tiếng Anh tại Nhà trường và mời các sinh viên đào tạo khác cùng tham gia. Đây là một môi trường rất thân thiện, cởi mở để học có thể đến để trao đổi, thảo luận bằng ngôn ngữ tiếng Anh. Các chủ đề được chọn rất gần gũi và phù hợp với mọi trình độ của sinh viên, không cầu kì và ít có những chủ đề mang tính học thuật. Sinh viên có hứng thú hơn trong học tập, học thêm nhiều từ vựng, cách sử dụng cấu trúc và từ ngữ và ngày càng tự tin hơn trong giao tiếp tiếng Anh. Hay sinh viên sử dụng các phần mềm luyện tập nói tiếng Anh hoặc đăng nhập vào các trang web miễn phí để luyện tập với bạn bè, và các giáo viên hướng dẫn trên trang web: đây là một trong những phương pháp linh hoạt và dễ dàng cho sinh viên, họ có thể luyện tập bất kì thời gian nào và bất kì đâu thuận lợi. Các chủ đề luyện tập thường dễ dàng, vừa sức và có thể được hướng dẫn, cung cấp từ vựng và cấu trúc câu phù hợp, hữu ích cho các chủ đề nói như cập nhật một số trang web phổ biến hiện nay: easylanguageexchange.com, myenglishteacher.eu, gospeaky.com, languageexchange.gregloby.com,... Bên cạnh đó, tải các phần mềm miễn phí và tự luyện tập ở nhà sẽ giúp sinh viên chủ động về thời gian và chủ đề học tập phù hợp. Cambly English Tutors Online, Side By Side, EF English Town, 101 Languages Of The World, word smart, eyespeak English,... Hầu hết các phần mềm được cung cấp miễn phí, dung lượng vừa phải và rất dễ sử dụng với sinh viên. Khi học tập trên các phần mềm này, sinh viên không chỉ luyện tập kỹ năng nói, mà còn được nâng cao kỹ năng nghe, làm giàu thêm vốn từ vựng và luyện đọc, luyện viết. Bên cạnh đó cũng giúp sinh viên dần dần giải quyết vấn đề tư duy bằng tiếng Việt, giúp chủ động hơn khi tham gia phản xạ nói vì các phần mềm yêu cầu phải vận dụng tiếng Anh triệt để trên mọi phương diện.

Bên cạnh đó, để giảm thiểu tư duy bằng tiếng Việt và tư duy sợ sai khi nói tiếng Anh, giảng viên nên thu hẹp khoảng cách giữa giảng viên và sinh viên.

Nếu giảng viên biết chấp nhận câu trả lời sai thay vì phủ nhận câu trả lời của sinh viên thì sinh viên sẽ có động lực tiếp tục phát biểu. Hoặc giảng viên có thể áp dụng một số quy tắc trong lớp học khi học kỹ năng nói như: không sử dụng tiếng Việt trong giờ học nói; không trì hoãn, cố gắng đưa ra phản hồi nhanh nhất có thể; không im lặng khi tham gia các hoạt động cặp hay nhóm; không sợ mắc lỗi khi nói... Điều này sẽ giúp sinh viên có xu hướng phản xạ tích cực hơn trong kỹ năng nói.

3. Kết luận

Trong dạy và học tiếng Anh, kỹ năng nói có vai trò hết sức quan trọng trong quá trình học ngoại ngữ vì nó có tác động tích cực đến các kỹ năng khác nhau như nghe, đọc, viết. Thực tế cho thấy sinh viên gặp nhiều khó khăn trong quá trình nói. Do đó, để khắc phục những khó khăn trên, sinh viên cần tìm ra những nguyên nhân của chúng để từ đó tìm ra cách giải quyết hợp lý. Nhận thức được vấn đề này, bài báo đã tập trung nghiên cứu về các vấn đề lý luận và thực tiễn nhằm tìm ra giải pháp nâng cao việc học kỹ năng nói của sinh viên ở Nhà trường. Không ai học ngoại ngữ mà không mắc lỗi, cho nên sinh viên cần tự tin và kiên nhẫn giao tiếp thật nhiều trong lớp học và đặc biệt là bên ngoài lớp học, trong cuộc sống thực tế thì mới có thể nâng cao kỹ năng và năng lực ngoại ngữ cho bản thân. Thông qua quá trình rèn luyện, học tập đó, sinh viên sẽ nâng cao năng lực ngoại ngữ, cũng cố thêm từ vựng và tự điều chỉnh, sửa dần những lỗi sai cơ bản để hoàn thiện từng ngày kỹ năng nói tiếng Anh của mình. Quá trình rèn luyện này, cần được dẫn dắt, trợ giúp của giảng viên và phải được tiến hành thường xuyên và lâu dài, bởi vì kỹ năng nói tiếng Anh rất quan trọng và cần thiết. Những giải pháp mà tác giả đưa ra trong bài viết này có thể phát huy hiệu quả nếu được áp dụng một cách đúng đắn. Tuy nhiên điều quan trọng là bản thân người học và người dạy phải kiên trì, bền bỉ, và lựa chọn phương pháp thích hợp phù hợp nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học nói nói riêng, tiếng Anh nói chung để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội./.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Hữu Phúc (2018). Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các nhà trường Quân đội, Tạp chí Quốc phòng toàn quân Online, 4-5.
2. Hanhdbook for English Language Teachers, London: Continuum.
3. Mazouzi, S (2013). Analysis of some Factors affecting learners' oral
4. Performance. A Case study: 3rd Year Pupils of Menaa's Middle School.